

Số: /QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 25 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-HĐND
ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015;*

Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành một số chính sách phát triển Văn hóa, Truyền thông và Du lịch trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2023;

Theo đề nghị của Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành một số chính sách phát triển Văn hóa, Truyền thông và Du lịch trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2023.

Điều 2. Điều khoản thi hành:

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; áp dụng từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2023. Các nội dung phát sinh trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực phải điều chỉnh, bổ sung các nội dung thực hiện để phù hợp với các quy định tại Quyết định này.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin, Kinh tế - Hạ tầng; Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Truyền thông; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TTr: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCTUBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Việt Hùng

QUY ĐỊNH**Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-HĐND
ngày 25/12/2020 của HĐND huyện**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2021 của UBND huyện)

Phần I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi, đối tượng, thời hạn áp dụng và nguồn kinh phí thực hiện**

Thực hiện theo quy định tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

Phần II**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 2. Về Văn hóa****I. Chính sách hỗ trợ cho các loại hình Văn hóa phi vật thể****1. Điều kiện áp dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 1.1, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Quy định cụ thể

2.1. Quy định tại Ý 1 và Ý 2, Điều 1.1, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện

a) Hồ sơ gồm có:

- Quyết định thành lập Câu lạc bộ (CLB);
- Danh sách trích ngang các thành viên trong CLB;
- Quy chế hoạt động của CLB;
- Kế hoạch hoạt động năm, sổ ghi chép CLB, báo cáo kết quả hoạt động;
- Có video dạng tư liệu ghi lại các hoạt động trong năm của CLB;
- Giấy khen, Bằng khen, Giấy chứng nhận về thành tích hoạt động (nếu có).

b) Mức hỗ trợ, hoạt động trong năm:

- Mức hỗ trợ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)/CLB/năm đối với Câu lạc bộ Ca trù, Trò Kiều hoạt động hiệu quả, có sản phẩm, đóng góp tích cực cho phong trào của địa phương được cấp có thẩm quyền đánh giá, xác nhận.

Hoạt động trong năm yêu cầu:

+ Thường xuyên duy trì hoạt động theo quy chế của CLB đã ban hành;
 + *Đối với CLB Ca trù*: Tổ chức được tối thiểu 08 buổi biểu diễn/năm phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ du khách, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn;

+ *Đối với CLB Trò Kiều*: Tổ chức được tối thiểu 05 buổi biểu diễn/năm phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ du khách, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn.

- Mức hỗ trợ 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)/CLB/năm đối với Câu lạc bộ Văn nghệ dân gian hoạt động hiệu quả, có sản phẩm, đóng góp tích cực cho phong trào của địa phương được cấp có thẩm quyền đánh giá, xác nhận.

Hoạt động trong năm yêu cầu:

+ Thường xuyên duy trì hoạt động theo quy chế của CLB đã ban hành;
 + Tham gia 100% các hoạt động, Hội thi, Liên hoan do địa phương tổ chức;
 + Tổ chức được tối thiểu 08 buổi biểu diễn/năm phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ khách du lịch, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn.

2.2. *Quy định tại Ý 3, Điểm 1.1, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện*

Quy định cụ thể:

a) Có Bằng công nhận nghệ nhân.
 b) Tham gia tích cực các hoạt động của CLB; các buổi biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ du khách, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn.
 c) Có video dạng tư liệu ghi lại các hoạt động trong năm của cá nhân.
 d) Báo cáo kết quả hoạt động trong năm có xác nhận của Câu lạc bộ, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

đ) Giấy khen, Bằng khen, Giấy chứng nhận về thành tích hoạt động (*nếu có*).

e) Có sản phẩm hoạt động trong năm, cụ thể ở từng loại hình:

- Đối với nghệ nhân thực hành Ca trù:

+ Về hát - phách và trống châu: Nghệ nhân phải truyền dạy được từ 01 học sinh mới/năm, đảm bảo thực hành thành thạo được thể cách Hát nói và 01 thể cách ca trù khác trở lên; hoặc đối với học sinh cũ thì truyền dạy thêm được từ 02 thể cách ca trù khác trở lên/năm.

+ Về đàn đáy: Nghệ nhân phải truyền dạy được từ 01 học sinh mới/năm, đảm bảo thực hành đệm đàn thành thạo được thể cách Hát nói ca trù; hoặc đối với học sinh cũ thì truyền dạy đệm đàn được từ 01 thể cách ca trù khác trở lên/năm.

- Đối với nghệ nhân thực hành Dân ca Ví - Giặm Nghệ Tĩnh: Nghệ nhân phải truyền dạy được từ 30 học sinh mới/năm, mỗi học sinh đảm bảo thực hành

thành thực được ít nhất từ 03 làn điệu gốc Hò, Ví, Giặm và 03 làn điệu cải biên Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh.

- Đối với nghệ nhân thực hành Trò Kiều: Nghệ nhân phải truyền dạy được ít nhất 01 vai diễn mới trở lên cho thế hệ trẻ/năm, học sinh đó đảm bảo thực hành thành thực được vai diễn; hoặc đối với học sinh cũ thì truyền dạy thêm được 01 vai diễn khác/năm.

- Đối với nghệ nhân thực hành Hát văn - Hát Châu văn:

+ Về hát - phách: Nghệ nhân phải truyền dạy được từ 01 học sinh mới/năm, đảm bảo thực hành thành thực được ít nhất từ 02 bài hát văn trở lên; hoặc đối với học sinh cũ thì truyền dạy được từ 02 bài hát văn khác trở lên/năm.

+ Về đàn nguyệt, sáo, bộ trống: Nghệ nhân phải truyền dạy được từ 01 học sinh mới/năm, đảm bảo thực hành đệm đàn hoặc sáo hoặc trống thành thực được ít nhất từ 01 bài hát văn trở lên; hoặc đối với học sinh cũ thì truyền dạy đệm đàn hoặc sáo hoặc trống được từ 02 bài hát văn khác trở lên.

- Đối với nghệ nhân thực hành Hát Sắc bùa:

+ Về hát, sinh phách: Nghệ nhân phải truyền dạy được ít nhất 06 học sinh mới/năm, đảm bảo thực hành thành thực được từ 02 bài hát sắc bùa trở lên; hoặc đối với học sinh cũ thì truyền dạy thêm được từ 02 bài hát sắc bùa khác trở lên/năm.

+ Trống tầm vinh: Nghệ nhân phải truyền dạy được ít nhất 01 học sinh mới/năm, đảm bảo thực hành đệm trống thành thực cho 02 bài hát sắc bùa trở lên; hoặc đối với học sinh cũ thì truyền dạy đệm trống cho 02 bài hát sắc bùa khác/năm.

- Đối với Nghệ nhân nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn và hướng dẫn các loại hình văn hóa phi vật thể:

+ Có 01 đề tài nghiên cứu hoặc phục dựng được 01 lễ hội hoặc khôi phục được 01 loại hình văn hóa phi vật thể/năm; hoặc sáng tác mới được từ 02 tác phẩm trở lên/năm cho các loại hình văn nghệ dân gian được quần chúng sử dụng và được cấp có thẩm quyền địa phương ghi nhận (*tác giả cam kết tác phẩm chưa được sử dụng ở địa phương khác*);

+ Có tư liệu dạng văn bản về đề tài hoặc kịch bản lễ hội hoặc tác phẩm sáng tác mới; có video dạng tư liệu ghi lại kết quả khôi phục loại hình văn hóa phi vật thể hoặc lễ hội.

3. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện

Các cơ quan chuyên môn cấp huyện sẽ chịu trách nhiệm kiểm tra định kỳ, đột xuất và đánh giá kết quả hoạt động trong năm đối với các Câu lạc bộ, các nghệ nhân đảm bảo đủ điều kiện được hưởng chính sách từ Nghị quyết.

II. Chính sách hỗ trợ cho các loại hình văn hóa vật thể

1. Điều kiện áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Quy trình thực hiện

Hàng năm các di tích lịch sử văn hóa đã được công nhận xếp hạng bị xuống cấp, các địa phương rà soát, kiểm tra, đánh giá để trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư kinh phí nâng cấp, trùng tu, tôn tạo, tu bổ.

Hồ sơ gồm có:

- Tờ trình đề nghị trùng tu tôn tạo di tích của Ban quản lý di tích.
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật (*thiết kế bản vẽ, thuyết minh, dự toán, biên bản nghiệm thu thiết kế kỹ thuật*) được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.
- Hồ sơ hoàn công thanh quyết toán liên quan các hạng mục công trình.

III. Hỗ trợ các hoạt động văn học nghệ thuật

1. Điều kiện áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Điểm 1.3, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Quy định cụ thể

- Mức hỗ trợ 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)/ấn phẩm đối với các tổ chức, cá nhân có ấn phẩm về đất và người Nghi Xuân (*sách, ảnh, băng, đĩa...*) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép và xuất bản.

Hồ sơ gồm có:

+ Các ấn phẩm sách, ảnh, băng, đĩa... được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép và xuất bản.

+ Bản phô tô công chứng Giấy phép xuất bản.

- Mức hỗ trợ 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)/ấn phẩm đối với các tác phẩm Văn học, nghệ thuật, báo chí đạt giải cấp Quốc gia.

- Hồ sơ gồm có:

+ Các tác phẩm Văn học, nghệ thuật, báo chí đạt giải cấp Quốc gia.

+ Giấy chứng nhận giải thưởng cấp quốc gia.

- Mức hỗ trợ 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*)/ấn phẩm đối với các tác phẩm Văn học, nghệ thuật, báo chí đạt giải cấp tỉnh.

- Hồ sơ gồm có:

+ Các tác phẩm Văn học, nghệ thuật, báo chí đạt giải cấp tỉnh.

+ Giấy chứng nhận giải thưởng cấp tỉnh.

Điều 3. Hỗ trợ hệ thống truyền thanh thông minh

1. Điều kiện áp dụng: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Quy trình thực hiện

- Năm 2021, thí điểm hoàn thiện các cụm truyền thanh thông minh tại 01 đơn vị, nếu hoạt động có hiệu quả, những năm tiếp theo trình Thường trực HĐND huyện cho chủ trương đầu tư các đơn vị còn lại.

- Thực hiện theo Luật đầu tư công tại Luật số: 39/2019/QH14.

Điều 4. Hỗ trợ các hoạt động Du lịch

1. Điều kiện áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 2, Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Quy trình thực hiện, mức hỗ trợ

- Mức hỗ trợ 1 lần 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*)/Nhà hàng đối với Nhà hàng phục vụ khách du lịch đạt chuẩn (*không nằm trong khách sạn*) tại các khu, điểm du lịch cấp tỉnh trên địa bàn được cấp có thẩm quyền công nhận.

Hồ sơ gồm có:

+ Tờ trình đề nghị hỗ trợ của nhà hàng.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

+ Bản sao Giấy chứng nhận nhà hàng phục vụ khách du lịch đạt chuẩn do Sở VHTT&DL cấp theo thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 về Quy định chi tiết một số điều về Luật du lịch.

- Mức hỗ trợ 1 lần 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*)/đơn vị đối với các doanh nghiệp lữ hành đóng trên địa bàn huyện hoạt động có hiệu quả.

Hồ sơ gồm có:

+ Tờ trình đề nghị hỗ trợ kinh phí.

+ Bản sao giấy phép kinh doanh (*Có công ty lữ hành mở tại huyện Nghi Xuân hoặc văn phòng đại diện mở tại huyện Nghi Xuân*).

+ Thu hút 10 đoàn khách với trên 150 lượt khách lưu trú về trên địa bàn huyện (*có hồ sơ tiếp nhận khách đến lưu trú của cơ sở theo điều 31, Luật cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc hội*).

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan

1. Phòng Văn hóa - Thông tin

a) Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách phát triển Văn hóa, Truyền thông và Du lịch trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2023 theo Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

b) Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện phân bổ nguồn chính sách khuyến khích phát triển Văn hóa, Truyền thông và Du lịch hàng năm.

c) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và địa phương theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND huyện và cơ

quan có thẩm quyền về kết quả thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

d) Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá và chịu trách nhiệm trước UBND huyện về kết quả thực hiện chính sách triển triển Văn hóa, Truyền thông và Du lịch trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2023 theo Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

đ) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; Kiểm tra, đối chiếu bản sao với bản chính và chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản sao so với bản chính.

e) Chủ trì phối hợp phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ban, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thẩm định, kiểm tra, xác định chính xác đối tượng, điều kiện và mức hỗ trợ của từng đối tượng theo đúng quy định; tổng hợp kết quả gửi phòng Tài chính - Kế hoạch.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện bố trí và phân bổ nguồn kinh phí thường xuyên thực hiện chính sách.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, làm thủ tục cấp kinh phí, quyết toán việc thực hiện các chính sách phát triển Văn hóa, Truyền thông và Du lịch theo Quy định này và quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin, các phòng, ban, đơn vị, các xã, thị trấn liên quan thẩm định, kiểm tra, xác định chính xác đối tượng, điều kiện và mức hỗ trợ của từng đối tượng theo đúng quy định. Sau khi có kết quả tổng hợp thẩm định của phòng Văn hóa - Thông tin, chủ trì tham mưu phương án trình UBND huyện xem xét, quyết định.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Phối hợp với các phòng: Văn hóa - Thông tin, Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan tham mưu thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công trình Lãnh đạo UBND huyện quyết định đầu tư các công trình thuộc loại hình văn hóa vật thể, đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân để được thụ hưởng chính sách theo quy định tại Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện.

4. Trung tâm Văn hóa - Truyền thông

a) Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu chính sách Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện trên Cổng thông tin điện tử huyện, Đài phát thanh huyện và trên hệ thống phát thanh các xã, thị trấn.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho các địa phương tổ chức hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ nhằm phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đề hập thụ chính sách theo Nghị quyết.

c) Phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất và đánh giá kết quả hoạt động trong năm đối với các Câu lạc bộ, các Nghệ

nhân đảm bảo đủ điều kiện được hưởng chính sách từ Nghị quyết.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn hiểu và triển khai thực hiện đầy đủ chính sách quy định tại Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện.

b) Theo dõi, kiểm tra hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đối với phong trào Văn hóa, Văn nghệ.

c) Chịu trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định, tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ của tập thể, cá nhân đủ điều kiện và lập tờ trình (*kèm hồ sơ*) đề nghị gửi UBND huyện qua Phòng Văn hóa-Thông tin.

d) Thực hiện thanh quyết toán nguồn kinh phí kịp thời cho các đối tượng được thụ hưởng chính sách từ Nghị quyết theo đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước.

đ) Định kỳ (*tháng, quý, năm*) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chính sách của địa phương; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chính sách gửi UBND huyện và các phòng chuyên môn liên quan và thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

6. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân

Quản lý, sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, hiệu quả.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện, các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn tại Quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về UBND huyện (*qua phòng Văn hóa - Thông tin*) để kịp thời hướng dẫn xử lý, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo UBND huyện xem xét quyết định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN